

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 69/2023/DS-ST

Ngày: 10-7-2023

“V/v tranh chấp nợ hụi”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Liêm

Ông Nguyễn Văn Mầm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023 tại Toà án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 133/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2023. Về việc “*Tranh chấp nợ hụi*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Kiều L**, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Kiều L: Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1975 (Có mặt).

- Bị đơn: 1. Bà **Phạm Thị Kim H** - Sinh năm 1974 (Vắng mặt).

2. Bà **Nguyễn Như M** – Sinh năm 1993 (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Chí N** - Sinh năm 1994 (Vắng mặt).

2. Ông **Nguyễn Văn S** – Sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Kiều L là ông Nguyễn Thanh T trình bày: Vào ngày 10/5/2017 âm lịch bà L có làm chủ hụi, loại hụi 3.000.000 đồng, mỗi tháng khui hụi 01 lần, đây hụi gồm có 34 chân, bà H (danh sách hụi viên ghi là chị B) tham gia chơi 01 chân, bà H hốt hụi vào ngày 10/10/2017 âm lịch. Sau đó bà H đóng hụi chết cho bà L đến ngày 10/5/2019 âm lịch thì không đóng cho đến nay. Tổng cộng bà H còn nợ lại bà L 08 lần hụi chết 3.000.000 đồng x 8 = 24.000.000 đồng.

Vào ngày 15/4/2017 âm lịch bà L có làm chủ hụi, loại hụi 5.000.000 đồng, mỗi tháng khui hụi 01 lần, đây hụi gồm có 30 chân, bà M (là con bà H) tham gia chơi 01 chân, bà M hốt hụi vào ngày 15/6/2018 âm lịch. Sau đó bà M đóng hụi chết cho bà L đến ngày 15/6/2019 âm lịch thì không đóng cho đến nay. Tổng cộng bà H còn nợ lại bà L 15 lần hụi chết 5.000.000 đồng x 15 = 75.000.000 đồng.

Bà H, bà M không đủ điều kiện trả nợ nên đến ngày 26/7/2019 dương lịch bà H, bà M đã làm giấy nhận nợ với nội dung bà H, bà M thừa nhận còn thiếu bà L tổng cộng số tiền là 99.000.000 đồng và cam kết mỗi ngày trả 100.000 đồng kể từ ngày 27/7/2019 dương lịch cho đến khi hết nợ. Bà L đã nhiều lần yêu cầu bà H, bà M trả tiền nhưng bà H, bà M hứa hẹn nhiều lần cho đến nay vẫn không trả. Nay ông T là đại diện theo ủy quyền của bà L yêu cầu bà H, bà M liên đới trả cho bà L số tiền nợ hụi còn thiếu tổng cộng là 99.000.000 đồng (Chín mươi chín triệu đồng). Theo đơn khởi kiện bà L yêu cầu ông S(chồng bà H) và ông Nguyễn (chồng bà M) có trách nhiệm liên đới trả tiền còn nợ cho bà L, tuy nhiên tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà H và bà M có trách nhiệm liên đới trả cho bà số tiền còn thiếu là 99.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi do khi giao dịch chơi hụi chỉ có bà H, bà M trực tiếp giao dịch, nhận tiền hốt hụi và ký biên nhận nợ với bà L.

Đối với bà Phạm Thị Kim H, bà Nguyễn Như M, ông Nguyễn Văn S và ông Nguyễn Chí N, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án về yêu cầu của bà Nguyễn Kiều L nhưng ông bà không có ý kiến. Tòa án thông báo để bà H, bà M, ông S, ông Nguyễn tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng bà H, bà M, ông S, ông Nguyễn vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa bà Nguyễn Kiều L với bà Phạm Thị Kim H, bà Nguyễn Như M, ông Nguyễn Văn S và ông Nguyễn Chí N được.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Xét quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn là bà Nguyễn Kiều L với bị đơn là bà Phạm Thị Kim H và bà Nguyễn Như M là “Tranh chấp nợ hụi” được quy định tại Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, bị đơn có địa chỉ tại ấp Đ, xã T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Phạm Thị Kim H và bà Nguyễn Như M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn S và ông Nguyễn Chí N đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham gia hòa giải nhưng đều vắng mặt nên vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được, do đó Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử. Các phiên tòa sơ thẩm mở vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 15/6/2023; 07 giờ 30 phút ngày 10/7/2023 mặc dù bị đơn bà Phạm Thị Kim H và bà Nguyễn Như M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn S và ông Nguyễn Chí N đã được thông báo về thời gian và địa điểm xét xử nhưng đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét về nội dung tranh chấp của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày vào ngày 10/5/2017 âm lịch bà L có làm chủ hội, loại hội 3.000.000 đồng, mỗi tháng khai hội 01 lần, đây hội gồm có 34 chân, bà H tham gia chơi 01 chân, bà H hốt hội vào ngày 10/10/2017 âm lịch. Sau đó bà H đóng hội chết cho bà L đến ngày 10/5/2019 âm lịch thì không đóng cho đến nay. Tổng cộng bà H còn nợ lại bà L 08 lần hội chết 3.000.000 đồng x 8 = 24.000.000 đồng. Đồng thời vào ngày 15/4/2017 âm lịch bà L có làm chủ hội, loại hội 5.000.000 đồng, mỗi tháng khai hội 01 lần, đây hội gồm có 30 chân, bà M (là con bà H) tham gia chơi 01 chân, bà M hốt hội vào ngày 15/6/2018 âm lịch. Sau đó bà M đóng hội chết cho bà L đến ngày 15/6/2019 âm lịch thì không đóng cho đến nay. Tổng cộng bà H còn nợ lại bà L 15 lần hội chết 5.000.000 đồng x 15 = 75.000.000 đồng. Đến ngày 26/7/2019 dương lịch bà H, bà M đã làm giấy nhận nợ với nội dung bà H, bà M thừa nhận còn thiếu bà L tổng cộng số tiền là 99.000.000 đồng, đồng ý liên đới trả nợ và cam kết mỗi ngày trả 100.000 đồng kể từ ngày 27/7/2019 dương lịch cho đến khi hết nợ. Bà L đã nhiều lần yêu cầu bà H, bà M trả tiền nhưng bà H, bà M hứa hẹn nhiều lần cho đến nay vẫn không trả. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà H và bà M có trách nhiệm liên đới trả cho bà L số tiền còn thiếu là 99.000.000 đồng không yêu cầu tính lãi do khi giao dịch chơi hội chỉ có bà H và bà M trực tiếp giao dịch, nhận tiền hốt hội và ký biên nhận nợ với bà L. Hội đồng xét xử thấy rằng, căn cứ theo biên nhận nợ do nguyên đơn cung cấp thì nội dung bà H, bà M thừa nhận đã hốt hai chân hội tương ứng theo đúng như lời trình bày của bà L và thừa nhận có trách nhiệm liên đới trả số tiền 99.000.000 đồng cho bà L. Như vậy việc bà H và bà M còn nợ bà Nguyễn Kiều L 99.000.000 đồng tiền hội, bà H và bà M thừa nhận có trách nhiệm trả nợ cho bà L là thực tế có xảy ra. Việc chơi hội và viết biên nhận nhận hội được xác lập giữa bà H, bà M và bà L. Nay bà Nguyễn Kiều L yêu cầu bà H và bà M liên đới trả cho bà L số tiền nợ hội là 99.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[5] Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bà H, bà M đã biết việc bà Nguyễn Kiều L khởi kiện và biết các tài liệu chứng cứ mà bà Nguyễn Kiều L cung cấp cho Tòa án nhưng bà H, bà M không có ý kiến phản đối hay đưa ra tài liệu chứng cứ gì để chứng minh về việc đã trả số tiền nợ hội cho bà Nguyễn Kiều L hay chưa, nên việc bà Nguyễn Kiều L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết là có cơ sở chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự có giá ngạch là 4.950.000 đồng, bà H và bà M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 357, 468, 471 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Kiều L đối với bà Phạm Thị Kim H và bà Nguyễn Như M.

Buộc Bà Phạm Thị Kim H và bà Nguyễn Như M phải liên đới trả cho bà Nguyễn Kiều L số tiền nợ hui là 99.000.000 đồng (Chín mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn bà Nguyễn Kiều L có đơn yêu cầu thi hành án, bị đơn bà Phạm Thị Kim H và bà Nguyễn Như M không thi hành khoản tiền nêu trên thì bà Phạm Thị Kim H và bà Nguyễn Như M phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Phạm Thị Kim H và bà Nguyễn Như M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 4.950.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Bà Nguyễn Kiều L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Bà Nguyễn Kiều L có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 2.025.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0009021 ngày 06 – 4 – 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước (Do ông Nguyễn Thanh T nộp thay). Bà Nguyễn Kiều L được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn bà Nguyễn Kiều L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn bà Phạm Thị Kim H và bà Nguyễn Như M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn S và ông Nguyễn Chí N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Kiệt